

Số: 307/KH-THLHP

Hà Đông, ngày 12 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NỀN NẾP HỌC SINH

Năm học: 2025 - 2026

I. CĂN CỨ

- Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 cho cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên toàn quốc;

Quyết định 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026;

- Căn cứ Kế hoạch 278/KH-THLHP ngày 04/9/2025 của Tiểu học Lê Hồng Phong về ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026.

II. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Mục đích

- Giáo dục học sinh hình thành nền nếp - kỷ luật - tự giác - lễ phép - kỹ năng sống.

- Xây dựng môi trường thân thiện - an toàn - kỷ cương - hạnh phúc.

- Giảm thiểu vi phạm nội quy: đi học muộn, thiếu đồng phục, mất trật tự, chưa lễ phép...

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ từ Tổng phụ trách - GVCN – GVBM - BGH - CMHS - tổ tự quản – sao đỏ.

- Các nội dung phù hợp tâm sinh lý học sinh tiểu học.

- Kiến tạo nề nếp bằng biện pháp tích cực, không phê bình xúc phạm, không bạo lực học đường.

- Giáo dục qua gương mẫu - trải nghiệm - thực hành - sự gần gũi.

III. NỘI DUNG GIÁO DỤC NỀN NẾP

1. Nền nếp đầu giờ

- Ổn định lớp 5 phút đầu giờ.
- Chào cờ đúng nghi thức, đồng phục sạch đẹp.
- Xếp hàng ra vào lớp trật tự.

2. Nền nếp trong giờ học

- Thái độ học tập tích cực, không làm việc riêng.
- Giơ tay phát biểu đúng quy định.
- Giữ gìn vở sạch - viết đẹp.

3. Nền nếp ra chơi

- Chơi lành mạnh, không xô đẩy.
- Không mang đồ vật nguy hiểm.
- Giữ vệ sinh sân trường.

4. Nền nếp vệ sinh - môi trường

- Chăm sóc cây xanh, không xả rác.
- Tham gia hoạt động “Lớp học xanh, sạch, đẹp”.
- Thực hiện phân loại rác cơ bản.

5. Nền nếp giao tiếp - ứng xử

- Lời nói lễ phép, thân thiện.
- Không nói tục, không gây gổ.
- Biết hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ bạn.

6. Nền nếp sinh hoạt Đội - Sao Nhi đồng

- Thực hiện nghi thức Đội chuẩn.
- Tham gia rèn luyện đội viên.
- Mỗi tuần một tiết sinh hoạt theo chủ điểm.

IV. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

A. KẾ HOẠCH NĂM HỌC

1. Xây dựng bộ tiêu chí “Học sinh Lê Hồng Phong - Lễ phép, kỷ cương, trách nhiệm”.

2. Khen thưởng tuần - tháng - học kỳ.
3. Thành lập Đội Sao đỏ - Đội Cờ đỏ - Tổ tự quản lớp.
4. Tổ chức các chuyên đề rèn nề nếp: Kỹ năng xếp hàng, kỹ năng giữ vở sạch - viết đẹp; kỹ năng giao tiếp tích cực, phòng chống bạo lực học đường
5. Tổ chức phong trào thi đua theo chủ điểm từng tháng.

B. KẾ HOẠCH THEO QUÝ

Quý I (Tháng 8 - 10): Điều tra thực trạng nề nếp đầu năm.

Thành lập Đội Sao đỏ, tập huấn kỹ năng.

Tổ chức tuần lễ “Ôn định nề nếp đầu năm”.

Thi đua chủ điểm “Măng non chăm ngoan - lễ phép”.

Quý II (Tháng 11 - 1): Giáo dục truyền thống, phong trào 20/11.

Chuyên đề “Nói lời hay - làm việc tốt”.

Kiểm tra giữa kỳ tình hình nề nếp các lớp.

Quý III (Tháng 2 – 3): Tái lập nề nếp sau Tết.

Thi đua chủ điểm “Tiến bước lên Đoàn - Rèn luyện đội viên”.

Hoạt động trải nghiệm kỹ năng sống - phòng chống tai nạn thương tích.

Quý IV (Tháng 4 – 5): Tăng cường nề nếp chuẩn bị tổng kết.

Tổng hợp thi đua nề nếp cuối năm học.

Khen thưởng “Lớp nền nếp tiêu biểu”.

C. KẾ HOẠCH THEO THÁNG

Tháng 8-9: Ôn định nề nếp, tập huấn đội viên - Sao đỏ.

Ra mắt cờ đỏ, trực tuần.

Tập huấn xếp hàng - chào cờ.

Tháng 10: Chuyên đề: “Trật tự trong lớp học”.

Kiểm tra đồng phục - vệ sinh.

Tháng 11: Thi đua chào mừng 20/11 về nề nếp.

Vẽ tranh - viết lời tri ân thầy cô.

Tháng 12: Chuyên đề phòng chống xâm hại trẻ em.

Kiểm tra kỹ năng giao tiếp văn minh.

Tháng 1: Tổng kết học kỳ I về nề nếp.

Phát động phong trào “Tết an toàn - văn minh”.

Tháng 2–3: Thi đua “Nền nếp sau Tết - học tốt trở lại”.

Rèn luyện đội viên - Hội thi Nghi thức Đội/ Sao Nhi đồng.

Tháng 4: Chuyên đề: “Vệ sinh trường lớp - bảo vệ môi trường”.

Kiểm tra nề nếp toàn diện.

Tháng 5: Tổng kết thi đua nề nếp năm học.

Tôn vinh lớp xuất sắc - học sinh tiêu biểu.

D. KẾ HOẠCH TUẦN (áp dụng cả năm)

1. Công việc hằng ngày: Kiểm tra nề nếp đầu ca học.

Theo dõi trực công, trực hành lang.

Ghi nhật ký Sao đỏ.

Báo cáo nhanh với BGH khi có học sinh vi phạm.

2. Công việc hằng tuần: Tổ chức chào cờ, nhận xét - giao nhiệm vụ.

Họp Sao đỏ - Tổ tự quản.

Kiểm tra bảng thi đua nề nếp.

Phối hợp GVCN giáo dục học sinh chưa tiến bộ.

Báo cáo Tổng phụ trách → BGH → Phường khi cần.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Khen trước - phê bình sau, dùng thẻ thưởng - sao chăm ngoan, lấy “bạn tiến bộ” làm nòng cốt kéo bạn yếu

- GVCN - Tổng phụ trách - phụ huynh - tổ tự quản, báo cáo vi phạm lặp lại, trao đổi với CMHS.

- Góc tuyên truyền nề nếp, lớp học xanh- sạch - đẹp, sân chơi an toàn - trò chơi dân gian

VI. ĐÁNH GIÁ - KHEN THƯỞNG

- Đánh giá theo tuần - tháng - học kỳ - năm học.

- Khen thưởng “Lớp nề nếp xuất sắc”, “Học sinh gương mẫu”, “Chi đội mạnh”.

- Công khai bảng điểm thi đua theo từng tiêu chí.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Tổng phụ trách Đội: Chủ trì xây dựng - tổ chức - theo dõi.
- Ban Giám hiệu: Chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch.
- GVCN, GVBM: phối hợp rèn nề nếp lớp.
- Sao đỏ - Tổ tự quản: thực hiện kiểm tra - giám sát.
- UBND phường Hà Đông, Phòng Văn hóa - Xã hội: tiếp nhận báo cáo khi cần.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nề nếp học sinh của trường Tiểu học Lê Hồng Phong, rất mong các đ/c nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh thì trao đổi với BGH để phối kết hợp thực hiện. /.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Yên

Nơi nhận:

- CB-GV-NV (để t/h);
- Lưu: VT

**Duyệt của BGH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Tuyên

**Người lập
TỔNG PHỤ TRÁCH**

Vũ Minh Khuê

BỘ TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM NỀN NẾP

Trường Tiểu học Lê Hồng Phong – Phường Hà Đông

**

(Áp dụng cho các lớp trong toàn trường)

I. NHÓM TIÊU CHÍ A – NỀN NẾP HỌC TẬP (30 điểm)

1. Đi học đúng giờ (10 điểm)

- Không học sinh nào đi muộn: **+10 điểm**
- 1–2 học sinh đi muộn: **+7 điểm**
- 3–4 học sinh đi muộn: **+5 điểm**
- Trên 4 học sinh đi muộn: **+0–3 điểm**
- Cả lớp đi muộn trong buổi chào cờ: **Trừ 5 điểm**

2. Chuẩn bị bài - đồ dùng học tập (10 điểm)

- 100% học sinh có đủ sách vở, đồ dùng: **+10 điểm**
- 1–3 học sinh thiếu: **+7 điểm**
- 4–6 học sinh thiếu: **+5 điểm**
- Trên 6 học sinh thiếu: **+0-3 điểm**

3. Thái độ học tập - trật tự trong giờ (10 điểm)

- Lớp trật tự, tích cực, không nói chuyện riêng: **+10 điểm**
- Một số học sinh vi phạm nhưng được nhắc nhở kịp thời: **+7 điểm**
- Nhiều học sinh nói chuyện, mất tập trung: **+4 điểm**
- Lớp mất trật tự, giáo viên nhắc nhiều lần: **+0-2 điểm**

II. NHÓM TIÊU CHÍ B - NỀN NẾP ĐẠO ĐỨC - ỨNG XỬ (20 điểm)

1. Lời nói - thái độ lễ phép (10 điểm)

- Học sinh lễ phép với thầy cô - khách - bạn bè: **+10 điểm**
- Có 1-2 học sinh chưa lễ phép: **trừ 1-2 điểm**
- Có học sinh cãi, hỗn, xúc phạm bạn: **trừ 3-5 điểm**
- Vi phạm nghiêm trọng: báo BGH trực tiếp xử lý + **trừ 7-10 điểm**

2. Tinh thần đoàn kết - giúp đỡ bạn (5 điểm)

- Lớp đoàn kết, không có xích mích: **+5 điểm**
- Có 1-2 trường hợp xô xát nhẹ: **trừ 1-2 điểm**

- Mâu thuẫn, đánh nhau: trừ **3-5 điểm**

3. Giữ gìn tài sản - bảo vệ môi trường (5 điểm)

- Giữ bàn ghế, quạt, cửa sổ tốt: **+3 điểm**

- Không có rác trong lớp - hành lang: **+2 điểm**

- Vứt rác bừa bãi: trừ **1-3 điểm**

- Làm hỏng tài sản: trừ **3-5 điểm**

III. NHÓM TIÊU CHÍ C - NÈ NẾP SINH HOẠT ĐỘI - TRƯỜNG (20 điểm)

1. Trang phục - đồng phục (8 điểm)

- 100% mặc đúng đồng phục (vào các ngày thời tiết phù hợp): **+8 điểm**

- 1-3 em sai đồng phục: **+5 điểm**

- 4-6 em sai: **+3 điểm**

- Trên 6 em sai: **+0-2 điểm**

2. Thực hiện nghi thức Đội, chào cờ (7 điểm)

- Lớp tham gia nghiêm túc, đồng đều: **+7 điểm**

- Xếp hàng đẹp - ổn định: **+5 điểm**

- Lớp chưa đồng đều, mất trật tự: **+2-4 điểm**

- Vi phạm nghiêm trọng (đùa nghịch, vô lễ): trừ **5-7 điểm**

3. Tham gia hoạt động Đội (5 điểm)

- Tham gia đầy đủ hoạt động/thi đua trong tuần: **+5 điểm**

- Thiếu 1 bạn không tham gia: **+4 điểm**

- Thiếu >3 bạn: **+2 điểm**

- Không tham gia hoạt động: **0 điểm**

IV. NHÓM TIÊU CHÍ D - VỆ SINH CÁ NHÂN - TẬP THỂ (20 điểm)

1. Vệ sinh cá nhân - đầu tóc - móng tay (5 điểm)

- Toàn lớp gọn gàng, sạch sẽ: **+5 điểm**

- Có 2-3 bạn chưa đảm bảo: **+3 điểm**

- Trên 5 bạn: **+0-1 điểm**

2. Vệ sinh lớp học (10 điểm)

- Lớp sạch - không rác - bàn ghế ngay ngắn: **+10 điểm**
- Có rác nhỏ nhưng khắc phục nhanh: **+7 điểm**
- Rác nhiều - nhắc nhở nhiều lần: **+4 điểm**
- Mất vệ sinh nghiêm trọng: **+0-2 điểm**

3. Thực hiện “Lớp học xanh - sạch - đẹp” (5 điểm)

- Cây xanh được chăm sóc, trang trí khoa học: **+5 điểm**
- Cây khô - héo - lớp bừa bộn: trừ **1-3 điểm**

V. NHÓM TIÊU CHÍ E - Ý THỨC THAM GIA HOẠT ĐỘNG, CHUYỂN ĐỀ (10 điểm)

1. Tham gia đầy đủ chuyên đề - ngoại khóa (5 điểm)

- Đầy đủ, nghiêm túc: **+5 điểm**
- Thiếu 1-2 học sinh: **+3 điểm**
- Thiếu nhiều hoặc không nghiêm túc: **+0-2 điểm**

2. Thực hiện phong trào thi đua theo tháng (5 điểm)

- Hoàn thành tốt: **+5 điểm**
- Hoàn thành ở mức khá: **+3-4 điểm**
- Thực hiện yếu: **+0-2 điểm**

VI. CÁCH TÍNH ĐIỂM XẾP LOẠI

Tổng điểm tối đa: **100 điểm/tuần**

Xếp loại: Xuất sắc: 95-100 điểm

Tốt: 85-94 điểm

Khá: 70–84 điểm

Trung bình: 50–69 điểm

Chưa hoàn thành: dưới 50 điểm

Hình thức đánh giá: Sao đỏ chấm điểm hằng ngày

Tổng phụ trách tổng hợp điểm hằng tuần

Công bố trong giờ chào cờ đầu tuần

Lưu vào hồ sơ thi đua lớp

Làm căn cứ xét thi đua tháng - học kỳ - năm học

